

## THÔNG BÁO

### Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Long An

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại tỉnh Long An, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã làm việc với lãnh đạo tỉnh Long An về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 07 tháng đầu năm 2019, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới; kết quả 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp và tình hình xây dựng nông thôn mới. Cùng dự buổi làm việc có đồng chí Nguyễn Văn Thê, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam; đại diện Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Long An, phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và ý kiến của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã kết luận như sau:

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thời gian qua, tỉnh Long An đã đạt được nhiều thành tích trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và tiếp tục duy trì đà phát triển trong năm 2019. Tăng trưởng kinh tế (GRDP) 06 tháng đầu năm 2019 đạt 9,89%, cao hơn nhiều so với mức bình quân của cả nước; trong đó động lực cho tăng trưởng là khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 14,65%, khu vực thương mại, dịch vụ tăng 7,5%. Trong 07 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,13%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 15,8%, kim ngạch xuất khẩu tăng 15%; thu ngân sách nhà nước được 10.182 tỷ đồng, đạt 74,41% so với dự toán, riêng thu thuế xuất nhập khẩu đã cơ bản hoàn thành kế hoạch, đạt 98,41% so với dự toán. Các chỉ số phát triển doanh nghiệp trong năm 2018 đạt mức khá nổi trội (số lượng doanh nghiệp xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố; tốc độ phát triển doanh nghiệp đạt 13,6%, cao hơn mức bình quân cả nước là 9,2%). Lĩnh vực

văn hóa, xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực, công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách được quan tâm. Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chí mới tiếp tục được duy trì, đạt tỷ lệ 49,18%; cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và đào tạo được tăng cường, từng bước nâng cao. Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân được tăng cường; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống y tế, đặc biệt là mạng lưới y tế cơ sở; làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời các đối tượng chính sách, người nghèo, công tác bảo trợ xã hội được thực hiện thường xuyên. Tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Bên cạnh kết quả đạt được, tăng trưởng khu vực nông, lâm, ngư nghiệp 06 tháng đầu năm 2019 chỉ đạt 2,17%, thấp hơn mức bình quân của cả nước; mặc dù tốc độ phát triển doanh nghiệp đạt mức khá nhưng chỉ số mật độ doanh nghiệp đang hoạt động trên 1000 dân thấp hơn mức bình quân của cả nước; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2018 giảm 24 bậc so với năm 2017 ...

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

Để phát huy, khai thác các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2019 và giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Long An cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tiếp tục phát huy thành tích đạt được trong 07 tháng đầu năm; bám sát và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong các Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 1 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 1 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của kế hoạch năm 2019.

2. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2019. Tập trung triển khai và hoàn thành công tác lập quy hoạch cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định của Luật Quy hoạch; sớm triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Phát huy vị thế nắm sát các trung tâm kinh tế lớn Vùng Đông Nam Bộ để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu trở thành địa phương tự cân đối được ngân sách từ năm 2021. Tập trung tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và công ty nông, lâm nghiệp; đẩy mạnh thoái vốn doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-

TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để giải thể công ty lâm nghiệp hoạt động kinh doanh thua lỗ, không hiệu quả.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; ưu tiên hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, cải thiện các chỉ số mật độ doanh nghiệp đang hoạt động trên 1000 dân.

4. Tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương; trong đó cần làm rõ khuôn khổ pháp lý đối với hoạt động của tổ hợp tác, giải pháp kiện toàn tổ chức và hoạt động của các tổ hợp tác, vai trò của hợp tác xã và tổ hợp tác trong phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới.

5. Tiếp tục quan tâm công tác xây dựng nông thôn mới; tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương trong tháng 9 năm 2019 theo kế hoạch tổng thể đã ban hành, trong đó cần đánh giá, đúc kết những đặc thù trong công tác xây dựng nông thôn mới tại địa phương để chuẩn bị tham luận tại Hội nghị tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới toàn quốc.

6. Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

### III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về cơ chế, chính sách: Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Y tế, Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng và nhiệm vụ được giao nghiên cứu các kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An tại văn bản số 207/BC-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 để khẩn trương hướng dẫn tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành, phối hợp với các cơ quan liên quan để rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý cho phù hợp.

2. Về các dự án năng lượng mặt trời và dự án nhiệt điện Long An: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan, căn cứ Luật Quy hoạch và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để hoàn thiện hồ sơ đề nghị bổ sung

Quy hoạch theo quy định.

3. Về bố trí vốn để thực hiện chương trình mục tiêu cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo, giai đoạn 2016 - 2020: Bộ Công Thương tổng hợp kiến nghị của tỉnh Long An để tổng hợp trong phương án vận động nguồn vốn vay ưu đãi của ADB và WB theo đúng quy định.

4. Về phân bổ vốn dự phòng trung hạn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp kiến nghị của tỉnh Long An vào Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về dự án Đường Tân Tập - Long Hậu - Quốc lộ 50 - Cảng Long An: Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp kiến nghị của tỉnh Long An vào Phương án phân bổ nguồn vốn dự phòng trung hạn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7105/VPCP-KTTH ngày 09/8/2019 của Văn phòng Chính phủ.

6. Về Dự án đường từ Quốc lộ 62-Tân Hưng (đường cấp kênh 79): Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sử dụng số vốn trái phiếu chính phủ giai đoạn 2014-2016 còn dư để xử lý việc bổ sung vốn cho Dự án theo quy định.

7. Về Dự án kè thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ và Dự án xử lý sạt lở bờ sông Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc: Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp vào phương án phân bổ nguồn 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm nguồn vốn dự kiến bố trí cho các dự án quan trọng quốc gia của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 300/TB-VPCP ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ.

8. Về các dự án xử lý sạt lở tại ấp Rạch Chanh, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, dự án cầu trên cống Rạch Chanh và cầu trên cống Bắc Đông trên tuyến Quốc lộ 62: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An rà soát, lựa chọn Dự án cấp bách cần phải làm ngay, có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ một phần từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 để thực hiện.

9. Trục động lực thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang: Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn địa phương thực hiện việc bổ sung quy hoạch và hoàn tất thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án theo quy định.

10. Dự án đường Hồ Chí Minh (đoạn Chơn Thành - Đức Hòa): Bộ Giao thông vận tải phối hợp với tỉnh Long An rà soát, thống kê các trường hợp đã quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường nhưng đến nay chưa chuyên kinh phí để chi trả cho người dân và xem xét, bố trí vốn để xử lý dứt điểm; rà soát, tổng hợp dự án vào Danh mục các dự án của Bộ quản lý theo thứ tự ưu tiên để bố trí vốn thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

theo quy định.

11. Dự án tuyến Quốc lộ N1 kết nối Long An - Đồng Tháp - An Giang và dự án Quốc lộ 62 (nối Quốc lộ 1 - cao tốc thành phố Hồ Chí Minh, Trung Lương - Quốc lộ N2 - Quốc lộ N1 và cửa khẩu quốc tế Bình Hiệp): Bộ Giao thông vận tải rà soát, tổng hợp dự án vào Danh mục các dự án của Bộ quản lý theo thứ tự ưu tiên để bố trí vốn thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

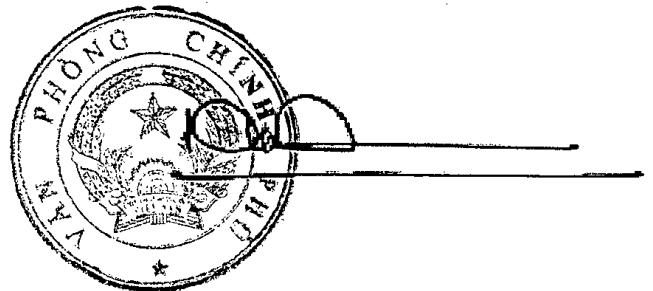
12. Dự án Đường Vành đai 3 và Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua tỉnh Long An: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu Phương án giao Ủy ban nhân dân tỉnh Long An làm chủ đầu tư dự án theo hình thức PPP, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Long An và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Y tế;
- Ngân hàng Nhà nước VN;
- Liên minh Hợp tác xã VN;
- BCD Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội VN;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Long An;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT; các Vụ: CN, NN, KTTH, TKBT, ĐMDN, KGVX, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (03) V.Dững 46

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Sỹ Hiệp**